

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 236/2019/HSST
Ngày 29/8/2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Phúc Tiếng và bà Nguyễn Thị Hồng Lâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hồng Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa: Ông Y Lương Byă – Chức vụ: Kiểm sát viên

Ngày 29/8/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 214/2019/TLST-HS ngày 05/8/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 226/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Huy N**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1988; tại: thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi cư trú: 15/1 đường số 1, phường T, Quận Đ, thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Công an; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Huy N1– sinh năm 1955; con bà: Đỗ Thị S – sinh năm 1960. Bị cáo có vợ là Trần Thị Hoàng Y và 01 con sinh năm 2019. Cùng trú tại: 15/1 đường số 1, phường T, Quận Đ, thành phố Hồ Chí Minh; Tiền sự: Không; tiền án: Không.

Nhân thân: Từ nhỏ sống cùng gia đình tại số nhà: 15/1 đường số 1, phường T, Quận Đ, thành phố Hồ Chí Minh, được gia đình nuôi ăn học đến lớp 12/12. Từ năm 2007 đến tháng 1/2009, đi nghĩa vụ quân sự tại Trung đoàn 271 huyện P, tỉnh Bình Dương. Ngày 08/10/2008 được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam tại chi bộ Tiểu đoàn bộ Tiểu đoàn 9. Sau đó học Trung cấp Cảnh sát nhân dân quận Đ, thành phố Hồ Chí Minh. Năm 2011, Công tác tại Đội cảnh sát giao thông Công an Quận H, thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 27/02/2018 có hành vi “Đánh bạc”. Ngày 02/3/2018 bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B khởi tố bị can về tội “Đánh bạc”. Ngày 31/5/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột ra Quyết định tạm đình chỉ vụ án đối với bị can Trần Huy N do bị bệnh hiểm nghèo và phục hồi truy

tổ sau khi điều trị bệnh xong. Bị cáo Trần Huy N được áp dụng biện pháp cho bảo lãnh từ khi khởi tố bị can cho đến nay – có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 27/02/2018, Hoàng Trần Nhất V, Nguyễn Hoàng Tuấn A, Trần Thị Hoàng Y, Trần Huy N lần lượt đến nhà của bà Nguyễn Thanh M, ông Nguyễn Trung T2 – tại địa chỉ: 46 đường P1, phường T3, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk để tổ chức ăn uống. Sau đó, đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày thì cùng rủ nhau chơi đánh bài, được thua bằng tiền dưới hình thức xì lát, rồi lấy chặn, chiếu trái ngòi tại đường luồng trước cửa phòng ngủ của bà M, ông T2. Hình thức và cách chơi xì lát như sau: Người chơi dùng bộ bài tứ lơ khơ (bài Tây 52 lá) có sẵn tại căn nhà chia đều cho mỗi người chơi hai lá bài, rồi để số bài còn lại trên một cái đĩa ở trung tâm để từng người chơi bốc bài tính điểm, quy ước: Các lá bài 10, J, Q, K được tính là 10 điểm và lá bài A được tính là 1 điểm, 10 điểm, 11 điểm (tùy theo ý người chơi). Nếu đủ 16 điểm thì người chơi có thể không bốc hoặc không bốc thêm bài, riêng người cái thì chỉ cần 15 điểm là đủ. Mỗi người chơi được bốc tối đa 3 lá bài trong số những lá bài dư sau khi đã chia. Sau đó, người cầm cái mở bài của người chơi, so điểm rồi tính thắng thua theo thứ tự từ lớn đến nhỏ lần lượt là: “Xì bàng” là có 02 lá bài A; “xì lát” là có 1 lá bài A và 1 trong các lá bài 10, J, Q, K; “Linh” là bài có 5 lá bài và tổng điểm từ 21 trở xuống; tính điểm từ 21 đến 16 điểm; nhỏ nhất là “oác”, tức bài có tổng điểm từ 22 điểm trở lên. Người chơi quy ước với nhau đặt cược thấp nhất là 50.000 đồng, cao nhất là 300.000 đồng, không thu tiền xâu. Mỗi người chơi làm cái xoay vòng 03 ván nhưng không bắt buộc, đến lượt nếu không thích làm cái thì chuyển đến người kế tiếp. Cả nhóm chơi đến khoảng 15 giờ 30 phút, thì Nguyễn Thị Trà M1 đến tham gia cùng đánh bạc; tiếp đến khoảng 16 giờ 55 phút thì có Đinh Công H1 đến tham gia cùng đánh bạc. Đến 17 giờ cùng ngày, khi Nguyễn Hoàng Tuấn A đang làm cái để những người trên đánh bạc thì Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, cùng tang vật, tạm giữ tại sòng bạc gồm số 10.450.000 đồng; 02 bộ tứ lơ khơ, 01 cái chiếu, 01 cái chặn và 01 đĩa sứ màu trắng.

Quá trình điều tra, Hoàng Trần Nhất V, Trần Thị Hoàng Y, Nguyễn Hoàng Tuấn A, Nguyễn Thị Trà M1, Đinh Công H1 và Trần Huy N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Ngày 25/7/2018 Tòa án nhân dân TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã tuyên xử các bị cáo: Hoàng Trần Nhất V, Trần Thị Hoàng Y, Nguyễn Hoàng Tuấn A, Nguyễn Thị Trà M1 và Đinh Công H1 phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, theo bản án hình sự sơ thẩm số: 183/2018/HSST ngày 25/7/2018.

Đối với bị cáo Trần Huy N, vào ngày 31/5/2018 Viện kiểm sát nhân dân TP. Buôn Ma Thuột ra Quyết định tạm đình chỉ vụ án do bị bệnh hiểm nghèo. Ngày 28/3/2019 Viện kiểm sát nhân dân TP. Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định trưng cầu giám định số: 01/QĐ-VKS đối với Trần Huy N. Đến ngày 24/7/2019 Trần Huy N cung cấp hồ sơ bệnh án, thể hiện việc đã điều trị ổn định bệnh hiểm nghèo và xuất

viện. Cùng ngày, Viện kiểm sát nhân dân TP. Buôn Ma Thuột ra quyết định phục hồi đối với Trần Huy N để truy tố, xét xử theo quy định.

Vì vậy, tại phiên tòa hôm nay, Tòa án nhân dân TP. Buôn Ma Thuột tiếp tục xét xử đối với bị cáo Trần Huy N.

Quá trình điều tra bị cáo Trần Huy N khai nhận hành vi phạm tội như sau: Bị cáo N có tổng số tiền 1.400.000 đồng dùng tất cả đánh bạc liên tục từ đầu đến lúc bị bắt quả tang và đã làm cái 06 ván. Tạm giữ trên người bị cáo N 01 điện thoại di động I Phone 6 Plus, màu xám và 01 điện thoại di động Nokia, màu đen không dùng đánh bạc. Trong số tiền 10.450.00 đồng bị tạm giữ tại sông có 400.000 đồng của bị cáo N. Quá trình đánh bạc bị cáo N góp 250.000 đồng cùng các bị cáo khác mua đồ ăn. Như vậy, tính đến lúc bị bắt bị cáo N thua 750.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 235/CT-VKS ngày 05/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã truy tố bị cáo Trần Huy N về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Huy N đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và Bản cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát đã công bố.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Buôn Ma Thuột đã phân tích, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Huy N phạm tội “Đánh bạc”; Áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Trần Huy N số tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

Các biện pháp tư pháp: Đã được giải quyết tại bản án số: 183/2018/HSST ngày 25/7/2018 của Tòa án nhân dân TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo Trần Huy N không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì thêm. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của các bị cáo khác và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, đã có đủ căn cứ pháp lý kết luận: Từ khoảng 13 giờ 30 phút đến 17 giờ ngày 27/02/2018, tại địa chỉ: Số 46 đường P, phường T3, thành phố B, Cơ

quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang Hoàng Trần Nhất V, Đinh Công H1, Nguyễn Thị Trà M1, Trần Thị Hoàng Y, Nguyễn Hoàng Tuấn A, Trần Huy N đang đánh bạc dưới hình thức chơi xì lát được thua bằng tiền với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 19.500.000 đồng; trong đó, tạm giữ tại sòng bạc là 10.450.000 đồng, tạm giữ trên người của các bị cáo dùng đánh bạc gồm: Trần Thị Hoàng Y là 4.000.000 đồng, Nguyễn Thị Trà M1 là 1.400.000 đồng, Đinh Công H1 là 2.600.000 đồng và 1.050.000 đồng tiền đánh bạc các con bạc góp mua đồ ăn uống. Bị cáo N đã dùng tổng số tiền 1.400.000 đồng đánh bạc liên tục từ đầu đến lúc bị bắt quả tang và đã làm cái 06 ván. Hành vi của bị cáo thực hiện đã phạm vào tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[3] Xét hành vi do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, ngoài việc xâm phạm đến trật tự xã hội còn gây ảnh hưởng xấu đến nếp sống văn minh ở địa phương và đồng thời cũng là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo biết rằng, đánh bạc với bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, là tệ nạn xã hội nên bị Nhà nước nghiêm cấm. Vì vậy, việc xử phạt nghiêm minh đối với bị cáo có tác dụng cải tạo giáo dục riêng, đồng thời răn đe phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bản thân chưa có tiền án tiền sự, nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội. Nên áp dụng hình phạt tiền theo quy định tại Điều 35 Bộ luật hình sự, nhằm tước bỏ một phần quyền lợi về vật chất đối với bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa.

[4] Trong vụ án này, còn có Hoàng Trần Nhất V, Đinh Công H1, Nguyễn Thị Trà M1, Trần Thị Hoàng Y và Nguyễn Hoàng Tuấn A cùng tham gia đánh bạc. Tuy nhiên đã được xét xử bằng bản án hình sự sơ thẩm số: 183/2018/HSST ngày 25/7/2018 của Tòa án nhân dân TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk nên tại phiên tòa hôm nay không đề cập xử lý là phù hợp.

[5] Các biện pháp tư pháp: Đã được giải quyết tại bản án số: 183/2018/HSST ngày 25/7/2018 của Tòa án nhân dân TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk nên tại phiên tòa hôm nay không đề cập xử lý là phù hợp.

[6] Về án phí: Bị cáo Trần Huy N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Huy N phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Trần Huy N số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

*** Về án phí:** Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Huy N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc kiểm tra I-TANDTC ;
- TAND tỉnh Đắk Lắk
- Sở tư pháp Đắk Lắk;
- VKSND TP. Buôn Ma Thuột; CA thành phố B;
- CCTHADS thành phố B;
- Thi hành án phạt tù;
- Chánh án TAND thành phố B;
- Bị cáo;
- Lưu VP; hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Minh Hoàng